

Bản án số: 215/2024/HNGĐ-ST
Ngày 16-8-2024
V/v tranh chấp thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phích

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Nguyễn Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 212/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị H; nơi thường trú: Thôn H, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Elberfelder strasse A; 58095 Hagen. Deutschland, Cộng hoà Liên bang Đ; vắng mặt;

- Bị đơn: Anh Lý Đình Đ1; nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai (đã được hợp pháp hóa lãnh sự), nguyên đơn là chị Trịnh Thị H trình bày:

Chị Trịnh Thị H và anh Lý Đình Đ1 đã ly hôn tại Bản án số 373/2017/HNGĐ-ST ngày 16/6/2017 tại Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng. Tại Bản án này, chị H và anh Đ1 thống nhất giao 02 con chung là cháu Lý Phương L, sinh ngày 10/12/2008 và cháu Lý Phương L1, sinh ngày 19/12/2010 cho anh

Đ1 nuôi đến khi các con đủ 18 tuổi, chị H và anh Đ1 tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay, nghề nghiệp và điều kiện kinh tế của chị H ổn định hơn anh Đ1 nên chị H muốn là người trực tiếp nuôi con chung. Do vậy, chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn như sau: Giao 02 con chung là cháu Lý Phương L, sinh ngày 10/12/2008 và cháu Lý Phương L1, sinh ngày 19/12/2010 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con, chị H và anh Đ1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai, anh Lý Đình Đ1 trình bày như sau:

Anh Lý Đình Đ1 và chị Trịnh Thị H đã ly hôn tại Bản án số 373/2017/HNGĐ-ST ngày 16/6/2017 tại Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng. Tại Bản án này, anh Đ1 và chị H thống nhất giao 02 con chung là cháu Lý Phương L, sinh ngày 10/12/2008 và cháu Lý Phương L1, sinh ngày 19/12/2010 cho anh Đ1 nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi, anh Đ1 và chị H tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay, nghề nghiệp và điều kiện kinh tế của chị H ổn định hơn anh Đ1 nên để chị H nuôi dưỡng các con thì các con sẽ có điều kiện học tập và môi trường sống tốt hơn. Do vậy, anh Đ1 đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, đề nghị Tòa án giao 02 con chung là cháu Lý Phương L, sinh ngày 10/12/2008 và cháu Lý Phương L1, sinh ngày 19/12/2010 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con, anh Đ1 và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn là chị Trịnh Thị H khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con nên quan hệ tranh chấp trong vụ án là “thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”. Chị Trịnh Thị H có đăng ký hộ khẩu thường trú ở Hải Phòng, hiện đang sinh sống tại Cộng hòa Liên bang Đ và anh Lý Đình Đ1 có nơi cư trú tại Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 3 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn là chị Trịnh Thị H và bị đơn là anh Lý Đình Đ1 vắng mặt nhưng cùng có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các

đương sự theo khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[3] Về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Anh Đ1 và chị H cùng thừa nhận hiện nay chị H có điều kiện kinh tế ổn định hơn anh Đ1 nên thống nhất yêu cầu Tòa án giao 02 con chung là cháu Lý Phương L, sinh ngày 10/12/2008 và cháu Lý Phương L1, sinh ngày 19/12/2010 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, cháu Lý Phương L và cháu Lý Phương L1 có đơn trình bày nguyện vọng muốn được ở với mẹ là chị H. Do vậy, yêu cầu về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị H là tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh Đ1 và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên cần ghi nhận sự tự nguyện của anh chị về việc tạm thời không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của chị Trịnh Thị H được chấp nhận nên anh Lý Đình Đ1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Chị Trịnh Thị H và anh Lý Đình Đ1 được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trịnh Thị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn:

Giao hai con chung là cháu Lý Phương L, sinh ngày 10/12/2008 và cháu Lý Phương L1, sinh ngày 19/12/2010 cho chị Trịnh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trịnh Thị H và anh Lý Đình Đ1 về việc tạm thời không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Lý Đình Đ1 phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*).

Trả lại chị Trịnh Thị H số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000558 ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Về quyền kháng cáo:

Chị Trịnh Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ.

Anh Lý Đình Đ1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phích

